

Số: 603 /BC-UBND

Tân Phú, ngày 10 tháng 10 năm 2022

BÁO CÁO

Công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý 9 tháng năm 2022 Huyện Tân Phú – Đồng Nai

Kính gửi: Sở Tài chính Đồng Nai.

Căn cứ Thông tư số 343/TT-BTC ngày 30/12/2016 của bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Tân Phú về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương và phân bổ chi ngân sách xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị hành chính, đảng, đoàn thể, đơn vị sự nghiệp huyện năm 2022.

UBND huyện Tân phú báo cáo công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý III năm 2022 như sau:

1. Về thu ngân sách:

Tổng thu cân đối NSNN trên địa bàn quý III/2022 thực hiện: 115.187 triệu đồng, đạt 129% so với dự toán.

Trong đó:

- **Thuế CTN-NQD:** 25.325 triệu đồng, đạt 106%/KH năm.
- **Thuế thu nhập cá nhân:** 22.353 triệu đồng, đạt 135%/KH năm.
- **Thuế bảo vệ môi trường:** 0 triệu đồng
- **Thu lệ phí trước bạ:** 17.376 triệu đồng, đạt 165%/KH năm.
- **Thu phí lệ phí:** 4.613 triệu đồng, đạt 98%/KH năm.
- **Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp:** 798 triệu đồng, đạt 266%/KH năm.
- **Thu tiền sử dụng đất:** 28.673 triệu đồng, đạt 110%/ KH năm.
- **Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước:** 179 triệu đồng
- **Thu khác ngân sách:** 15.868 triệu đồng, đạt 227%/KH năm.

2. Về chi ngân sách địa phương:

Trong quá trình thực hiện dự toán chi ngân sách địa phương các cấp, các đơn vị đều bám sát dự toán đã được HĐND huyện phân bổ, UBND huyện giao, đảm bảo kịp thời và tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị chủ động sử dụng kinh phí ngân sách trong phạm vi đơn vị, địa phương mình. Kết quả tình hình thực hiện chi ngân sách địa phương quý III năm 2022 cụ thể như sau:

Tổng chi ngân sách huyện quý III/2022 thực hiện: 515.001 triệu đồng.

Trong đó:

- Chi cân đối ngân sách: 515.001 triệu đồng, đạt 52,9%/KH năm.

Bao gồm:

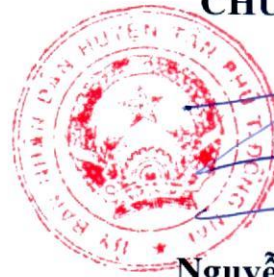
+ Chi đầu tư phát triển thực hiện 120.331 triệu đồng, đạt 36,9% kế hoạch năm.

+ Chi thường xuyên: 398.670 triệu đồng, đạt 65,7%/KH năm.
(*Có biểu chi tiết đính kèm*)

Trên đây là báo cáo công khai tình thực hiện dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách huyện Tân phú quý III năm 2022 của UBND huyện Tân Phú./.

Nơi nhận :

- Như trên;
 - Chủ tịch và các PCT UBND huyện;
 - Phòng VH (Đăng trang thông tin điện tử huyện);
 - Chánh VP.HĐND&UBND huyện;
 - Phòng Tài chính – kế hoạch;
 - Chi cục thuế;
 - Lưu: VT, TH.
- <Trưởng>



CHỦ TỊCH

Nguyễn Hữu Kỳ

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN 9 THÁNG NĂM 2022
(Đính kèm báo cáo số 1003 /BC-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2022 của UBND huyện Tân Phú)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện 9 tháng năm 2021	So sánh thực hiện với dự toán năm (%)
A	TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	89.020	128.556	129
I	Thu cân đối NSNN	89.020	115.187	129
1	Thu nội địa	89.020	115.187	129
II	Thu quản lý qua ngân sách		13.370	
III	Thu viện trợ		0	
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	973.324	519.001	53
I	Tổng chi cân đối ngân sách huyện	973.324	519.001	53
1	Chi đầu tư phát triển	326.257	120.331	37
2	Chi thường xuyên	606.673	398.670	23
3	Chi trả nợ	0		
4	Chi tạo nguồn cải cách tiền lương	23.709		
5	Dự phòng ngân sách	16.685		
II	Chi đầu tư phát triển khác	0	0	



THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 9 THÁNG NĂM 2022

(Đính kèm báo cáo số: 60/BC-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2022 của UBND huyện Tân Phú)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện 9 tháng năm 2021	So sánh thực hiện với dự toán năm (%)
A	B	1	2	3=2/1
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	89.020	128.556	129
I	Thu cân đối NSNN	89.020	115.187	129
1	Thuế CTN ngoài quốc doanh	23.900	25.325	106
2	Thuế thu nhập cá nhân	16.500	22.353	135
3	Thuế bảo vệ môi trường	0	0	
4	Lệ phí trước bạ	10.500	17.376	165
5	Thu phí, lệ phí	4.700	4.613	98
6	Các khoản thu về nhà, đất			
7	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	300	798	266
8	Thu tiền sử dụng đất	26.000	28.673	110
9	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	0	179	
10	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước			
11	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết			
12	Thu khác ngân sách	7.000	15.868	227
13	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản		0	
14	Thu tại xã	120	0	0
II	Các khoản thu đầu tư cơ sở hạ tầng		13.370	
III	Thu viện trợ			
B	THU NGÂN SÁCH HUYỆN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	34.555	61.188	177
1	Từ các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	18.135	20.721	114
2	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%	16.420	40.467	246

**THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN 9 THÁNG NĂM 2022**

(Đính kèm báo cáo số: 600 /BC-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2022 của UBND huyện Tân Phú)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện 9 tháng năm 2021	So sánh thực hiện với dự toán năm (%)
A	B	1=2+3	2	3
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	973.324	519.001	
A	CHI CÂN ĐỐI NSDP	973.324	519.001	53,3
I	Chi đầu tư phát triển	326.257	120.331	36,9
1	Chi đầu tư XDCB phân cấp cho huyện	181.120	84.373	46,6
2	Chi đầu tư XDCB từ nguồn thu tiền sử dụng đất	15.600	0	
3	Chi đầu tư XDCB từ nguồn XSKT	125.537	31.958	
4	Chi đầu tư phát triển khác	4.000	4.000	
II	Chi thường xuyên	606.673	398.670	65,7
	<i>Trong đó</i>			
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	396.296	254.901	64,3
2	Chi khoa học và công nghệ	298	0	0,0
3	Chi y tế, dân số và gia đình	4.442	3.408	76,7
4	Chi văn hóa thông tin	6.927	4.090	59,0
5	Chi phát thanh, truyền hình	240	104	43,5
6	Chi thể dục thể thao	450	1.987	441,6
7	Chi bảo vệ môi trường	18.830	10.554	
8	Chi hoạt động kinh tế	58.866	28.535	48,5
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể AN-QP	62.707	45.796	73,0
10	Chi bảo đảm xã hội	54.266	47.876	88,2
11	Chi khác ngân sách	3.351	1.418	42,3
III	Chi trả nợ			
III	Dự phòng ngân sách	16.685	0	
IV	Chi tạo nguồn cải cách tiền lương	23.709	0	
B	CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN KHÁC	0	0	
1	Chi đầu tư từ nguồn xã hội hóa giao thông, công trình điện			